



 LEXUS
AMAZING IN MOTION



www.lexus.com.vn
Hotline: 1800 588 886

LS460L

GIỚI THIỆU MẪU XE LS

MỤC LỤC

MẪU XE LS	02 - 13
CÔNG NGHỆ VÀ THÔNG SỐ KỸ THUẬT LS	14 - 27

Trong quá trình phát triển LS thế hệ mới, mẫu xe chủ chốt và là hiện thân của cốt cách Lexus, chúng tôi tập trung vào sự hòa quyện của hai phẩm chất: "Sự chín chắn" và "Sức sáng tạo". Thông qua "Sự chín chắn", chúng tôi tinh lọc những công nghệ hàng đầu thế giới, vốn đã hiện diện ở nhiều thế hệ LS, đưa tiềm năng của Lexus lên một tầm cao mới. Với "Sức sáng tạo", chúng tôi nỗ lực đi trước thời đại bằng cách liên tục cải tiến, đáp ứng nhu cầu hiện tại cũng như tương lai của khách hàng. Giao diện này đã cho ra đời những thiết kế mới lạ, quyền rũ, khả năng vận hành vượt trội, tiện nghi đỉnh cao, những công nghệ an toàn tiên tiến, những tính năng siêu việt. Tất cả kết hợp lại giúp tạo nên một gán kết mạnh mẽ giữa LS, người lái và hành khách".

Ngài HIDEKI WATANABE, Kỹ sư trưởng LS

INTRODUCING THE LS

CONTENTS

LS	02 - 13
LS TECHNOLOGY AND SPECIFICATIONS	14 - 27

"In developing the next generation LS, the flagship of the Lexus brand and ultimate expression of Lexus DNA, we focused on the bold fusion of two key elements: 'maturation' and 'innovation'. Through 'maturation' we refined the latent potential of the world-leading levels of technology in previous generations of the LS to the highest possible level. For 'innovation' we strived to stay ahead of the times through active evolution to meet our customers' current and future expectations. This fusion is realized in the fresh and intriguing designs, outstanding driving performance and comfort, advanced safety technologies and cutting edge features, that forge a strong emotional bond between the car, driver and passengers."

HIDEKI WATANABE, LS Chief Engineer



SANG TRỌNG MỘT CÁCH NĂNG ĐỘNG

Thông qua cách diễn đạt mới lạ cho triết lý của Lexus, LS không chỉ giúp thay đổi tương lai của Lexus, mà cả những ý niệm truyền thống về đẳng cấp sang trọng. Thiết kế lưới tản nhiệt hình con suốt ấn tượng hứa hẹn cảm giác lái đầy hứng khởi mà tinh tế. Trong khoang xe tĩnh lặng tuyệt đối, sự hiếu khách thâm sâu trong từng chi tiết thủ công tinh xảo, kết hợp hài hòa với những công nghệ an toàn và tiện dụng bậc nhất, sự chăm sóc chu đáo được thể hiện qua dài phát sáng đón khách và hệ thống điều hòa nhiệt độ tinh tế riêng cho từng hành khách.

THE DYNAMIC FACE OF LUXURY

Through its fresh expression of Lexus philosophy, the LS evolves not only the future of all Lexus cars, but also conventional ideas of premium luxury. The bold dynamic styling with the signature 'spindle grille' is a captivating introduction to a refined and exhilarating driving experience. In the deep silence of the cabin, the spirit of hospitality is imbued in the fine craftsmanship and seamless integration of advanced safety and user-friendly technologies, expressed in the warm welcome of the ambient illumination and personalized comfort of the sophisticated climate control system.

Khi tâm hồn dần lỏi: Mọi giác quan của bạn sẽ được lay động, một trải nghiệm thú vị sẽ
đem lại sự hưng khích trong tư duy cũng như sự thăng hoa của cảm xúc.

Fuse body with soul: You are about to recalibrate your senses on a higher plane, in a rich
sensory experience that excites your intellect and sparks your emotions.



Phong thái tự tin: Bạn sẽ cảm nhận sâu sắc giá trị của phong cách quý phái, nơi hợp nhất
hình thức quyến rũ và tài năng xuất chúng.

Exude confidence: Your discerning appreciation of sculptured elegance delights in the
seamless integration of beautiful form with pure function.





Chào đón những khám phá mới: Mỗi hành trình đều có điểm kết thúc, nhưng niềm hưng khích mãi ở lại và lớn dần lên, vì phía trước luôn có rất nhiều điều mới lạ.

Embrace fulfillment: Every adventure comes to an end, yet the exhilaration continues to grow and stay with you, secure in the knowledge that fresh discoveries lie just around the corner.



Thoải mái là chính minh: Khi khao khát được đáp ứng, trực giác của bạn sẽ tự nhiên cảm nhận được mọi thứ đều nằm trong tầm kiểm soát.

Express yourself: At the point where desire and response merge,
the interface becomes a natural extension of your intuitive feeling of control.



Hành trình tĩnh lặng: Trong thế giới đầy biến động, óc đảo thanh bình, tĩnh lặng này sẽ chăm sóc và nuông chiều cơ thể và tâm hồn bạn.

Seek tranquility: In a world of change, the deep quiet and calm of a personal oasis provides the refined hospitality and space to soothe both mind and body.

CÔNG NGHỆ VÀ THÔNG SỐ KỸ THUẬT LS LS TECHNOLOGY AND SPECIFICATIONS



CÓP SAU ĐIỀU KHIỂN ĐIỆN
Cửa khoang hành lý phía sau sẽ tự động mở khi bấm nút phía trong xe, chìa khóa điện tử hoặc phím nâng cửa phía trên biển số xe sau. Cửa sẽ đóng lại khi bấm nút gắn trên cửa khoang hành lý.



CỤM ĐÈN LED PHÍA SAU
Cụm đèn LED phía sau có khả năng chiếu sáng mạnh mẽ. Ánh sáng 3D sắc nét tích hợp cho đèn hậu cùng đèn phanh tạo thành hình chữ L lịch lãm của Lexus, khiến thiết kế phía sau xe càng trở nên ấn tượng. Hệ thống đèn vẫn rất quyến rũ ngay cả khi không bật sáng.



ĐÈN PHA BÓNG CAO ÁP
LS460L động cơ xăng trang bị đèn trước có 2 bóng thiết kế nhỏ ra, tích hợp 2 chế độ chiếu sáng: chế độ đèn pha và chế độ đèn pha/cót.



BỘ VÀNH HỢP KIM NHÔM
19 INCH CHỐNG ỒN
Thiết kế góc cạnh của bộ bánh 7 chấu kép mang đến cảm nhận về chiều sâu và phong cách thể thao. Thiết kế vành cài tiến giúp giảm trọng lượng và triệt tiêu tiếng ồn từ lốp xe, tăng cường sự tĩnh lặng cho khoang hành khách.

POWER TRUNK LID
The trunk lid opens automatically using a switch inside the car, on the Electronic Key, or on the lid above the number plate. It closes using a switch integrated in the bottom of the trunk lid.

LED REAR COMBINATION LAMPS
The LED rear combination lamps emit a brilliant light when activated. Integrated 3D crystal light guides for the tail and brake lamps add an elegant L-shaped Lexus touch to the rear styling. They look beautiful even when turned off.

LED FRONT FOG LAMPS
Reinforcing Lexus's commitment to innovation and environmental responsibility, the beautifully designed LED fog lamps integrated into the bumper are extremely small, reducing power consumption while providing a bright beam that contributes to safe driving.

DISCHARGE HEADLAMPS
Gasoline engine models have a 2-eye projector-type discharge headlamp unit that integrates high and high/low beams.

TRANG THIẾT BỊ NGOẠI THẤT EXTERIOR FEATURES

TRANG THIẾT BỊ NỘI THẤT

INTERIOR FEATURES



GHÉ OTTOMAN CÓ CHỨC NĂNG ĐÓ CHÂN
Ghế Ottoman có chức năng nâng đỡ chân cho hành khách ghế trước, tăng sự thoải mái cho từng người. Chiều dài nệm ghế cũng có thể thay đổi, giúp hỗ trợ phần bắp chân của người ngồi.



TAY LÁI BỌC GỖ SHIMAMOKU VÀ DA THẬT
Một chi tiết chế tác độc đáo là gỗ Shimamoku (gỗ vân) được dùng trang trí cho tay lái, nhô bàn tay tài ba của những nghệ nhân bậc thầy, giúp tăng thêm vẻ đẹp toàn mỹ cho bảng điều khiển trung tâm và nội thất xe.



MÀN HÌNH HIỂN THỊ ĐA CHỨC NĂNG 12,3 INCH
Màn hình hiển thị đa chức năng 12,3 inch trên bảng điều khiển trung tâm giúp truy xuất nhanh chóng những thông tin về xe và điều khiển nhiều tính năng khác, trong đó có hệ thống âm thanh và hệ thống điều hòa.



ĐỒNG HỒ HIỂN THỊ OPTITRON
Đồng hồ hiển thị Optitron 4 cùm tự phát sáng hiển thị thông tin về xe ngay trong tầm nhìn của người lái. Mẫu sắc đèn phát sáng thay đổi theo chế độ lái và độ sáng được tuỳ chỉnh theo tốc độ.



HỆ THỐNG ĐIỀU HÒA THEO THÂN NHỰT CỦA LEXUS
Hệ thống điều hòa theo thân nhiệt của Lexus hiện thực hoá ý tưởng lấy con người làm trung tâm, giúp tắt cả hành khách trên xe đều thoải mái. Hệ thống sẽ tự động điều khiển nhiệt độ trong cabin và hệ thống sưởi/làm mát ghế cho từng vị trí ngồi.



HỆ THỐNG MỞ KHÓA VÀ KHỞI ĐỘNG THÔNG MINH
Hình dáng không đổi xứng mang lại cảm giác thoải mái khi nắm cần số. Chìa khóa Điện bọc kim loại và da thật có thiết kế hài hòa với bảng điều khiển trung tâm. Khi mang theo Chìa khóa Điện hay Chìa khóa Thủ, bạn có thể dễ dàng mở khóa, lên xe và khởi động xe.*



CẦN CHUYỂN SỐ
Hình dáng không đổi xứng mang lại cảm giác thoải mái khi nắm cần số. Hỗn nuga, thiết kế tuyệt đẹp bằng nhôm và da thật cùng với chức năng chuyển số tay giúp người lái thư thái mang lại sự thoải mái khi lái xe.



TÍNH NĂNG ĐIỀU CHỈNH CHIỀU DÀI NÊM GHÉ
Hàng ghế trước có tính năng điều chỉnh điện giúp cho mọi hành khách đều có thể tới ưu hóa vị trí ngồi, cho cảm giác thoải mái. Ghế có thể chỉnh trượt dọc, nghiêng, nâng cao, chỉnh tua lung và bơm hơi lung ghé.



ĐỒNG HỒ CO HỌC
Chiếc đồng hồ cơ học chuẩn xác truyền tải một cách tuyệt vời triết lý "Giản dị mà sắc sảo - Thanh lịch mà hấp dẫn" của Lexus. Chức năng GPS sẽ tự động chỉnh giờ. Kim tự phát sáng và bàng sô làm bằng hợp kim nhôm cho khả năng hiển thị rõ nét.

POWER RETRACTABLE OTTOMAN
An ottoman provides comfortable leg support for the front seat passenger, enhancing individual comfort. The seat cushion can be adjusted so the front edge of the cushion supports the calves.

SHIMAMOKU AND LEATHER STEERING WHEEL
A signature feature is the Shimamoku (striped wood) layered woodgrain pattern of the steering wheel, which was created by experienced craftsmen to complement the horizontal lines of the instrument panel and interior design.

12.3-INCH MULTIMEDIA DISPLAY
The 12.3-inch color EMV (Electro Multi-Vision) display set in the upper center console provides quick interactive access to information and control of the many of the car's systems, including navigation, audio and climate control.

OPTITRON METERS
The self-illuminating, 4-eye Optitron meters communicate vital information in a glance. The illumination color changes to reflect the drive mode selected, and the brightness adjusts automatically in response to driving conditions.

LEXUS CLIMATE CONCIERGE
The Lexus Climate Concierge concept realizes a human-centered approach to individual occupant comfort. The system automatically controls the cabin temperature, and the Comfortable air seats that directly touch occupants.

SMART ENTRY & START SYSTEM
The genuine leather and metal finish of the Electronic Key complements the instrument panel design. When carrying the Electronic Key or Card Key, unlocking, getting in and starting the LS is easy.*

SHIFT LEVER
Designed with a left-right asymmetrical shape for a comfortable grip, and beautifully finished in aluminum and leather, the boot-type shift lever with manual shift styling enhances the feeling of relaxed and confident control.

ADJUSTABLE SEAT CUSHION LENGTH
The front/rear adjustment of the driver's seat cushion lets you make subtle adjustments to the cushion length, to fit your physique and personal preferences for comfort and support while driving.

ELECTRIC SEAT ADJUSTMENT
The precision of the analog clock beautifully expresses the Lexus philosophy of "Incisive Simplicity" and "Intriguing Elegance". A GPS function automatically adjusts the time. The self-illuminating needles and aluminum dial plate ensure excellent legibility.

* Chìa khóa có được tích hợp sẵn đi kèm Chìa khóa thông minh và Chìa khóa dạng thẻ.

Nhắc nhở về Chìa khóa thông minh và chìa khóa dạng thẻ: Sóng radio có thể ảnh hưởng tới các thiết bị y tế điện tử. Những người sử dụng máy trợ tim cần tránh để máy trợ tim ở gần 2 loại chìa khóa trên. Việc truyền tải sóng radio có thể gây doan. Hãy liên hệ tới đại lý gần nhất để biết thêm chi tiết.

* The mechanical key is built into the Electronic Key and Card Key. Electronic Key and Card Key caution: Radio waves may affect electric medical devices. Individuals with cardiac pacemaker implants should keep their pacemaker from coming close to the Smart Entry & Start System antennas.

The transmission of radio waves can be disabled. Please inquire at your local dealer for details.

TRANG THIẾT BỊ NỘI THẤT

INTERIOR FEATURES



HỆ THỐNG GIẢI TRÍ HÀNG GHÉ SAU
Để mang lại tiện nghi giải trí cao cấp trên những chuyến đi, hệ thống này mang đến trải nghiệm nhà hát tại gia cho những hành khách ghế sau. Hệ thống được trang bị đầu đọc đĩa Blu-ray đa phương tiện, màn hình VGA 9 inch và khe cắm thẻ nhớ SD tiện lợi.



HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG TIỀN TIẾN
Mang triết lý "Thấu cảm mọi nhu cầu khách hàng", LS phát sáng đèn chào khi bạn tới gần. Nhịp độ bật tắt tinh tế, ánh sáng ấm cúng của đèn LED nội thất là lời chào mời thân thiện, mang lại không gian thư giãn.



HỆ THỐNG ÂM THANH MARK LEVINSON
Triết lý lấy người dùng làm trung tâm bằng việc áp dụng những công nghệ tiên tiến được thể hiện rõ nét ở hệ thống âm thanh tuyệt hảo như rap hát tại gia. Âm-ly 450W 15 kênh nội thất là lời chào mời thân thiện, mang lại không gian thư giãn.



TRÒN ĐIỀU KHIỂN TỪ XA
Triết lý lấy người dùng làm trung tâm bằng việc áp dụng những công nghệ tiên tiến được thể hiện rõ nét ở hệ thống âm thanh tuyệt hảo như rap hát tại gia. Âm-ly 450W 15 kênh nội thất là lời chào mời thân thiện, mang lại không gian thư giãn.



MÀN HÌNH HIỂN THỊ ĐA THÔNG TIN
Được bố trí nằm giữa bảng đồng hồ hiển thị, 1 màn hình TFT 5,8 inch hiển thị đa chức năng có thể cung cấp những thông tin đa dạng về xe, các chỉ số và đồ thị cảnh báo.



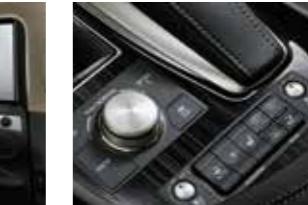
HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN Ô GHÉ SAU
Trung tâm điều khiển đặt ở tay vịn hàng ghế sau giúp điều khiển một loạt điện giúp dễ dàng che nắng và mang tới sự riêng tư cho hàng ghế sau. Đề có tầm nhìn tốt nhất khi lùi xe, rèm che nắng sẽ tự động gấp lại khi xe cài số lùi.



RÈM CHE NẮNG PHÍA SAU CHÍNH ĐIỆN
Rèm che nắng chính điện cho cửa sổ hàng ghế sau giúp điều khiển một loạt điện giúp dễ dàng che nắng và mang tới sự riêng tư cho hàng ghế sau. Đề có tầm nhìn tốt nhất khi lùi xe, rèm che nắng sẽ tự động gấp lại khi xe cài số lùi.



RÈM CHE NẮNG BÊN HÔNG PHÍA SAU CHÍNH ĐIỆN
Chức năng thuận tiện này có thể điều chỉnh ghế người lái tiến/lùi để che nắng phía sau giúp mọi hành khách đều cảm thấy thoải mái, cảm nhận đầy đủ tiện ích sang trọng và tinh tế của khoang xe, ngay cả trong những chuyến đi xa.



CHỨC NẮNG TỰ ĐỘNG ĐIỀU CHÍNH GHÉ
Thiết kế dành cho 5 người ngồi với 3 ghế phía sau giúp mọi hành khách đều cảm thấy thoải mái, cảm nhận đầy đủ tiện ích sang trọng và tinh tế của khoang xe, ngay cả trong những chuyến đi xa.



CHIẾC XE 5 CHỖ NGỒI
The 5-person configuration provides three people in the rear seats with the personal comforts, luxury amenities and refined touches of a premium space, so even long trips are a special pleasure.

KHẢ NĂNG VẬN HÀNH

DRIVING DYNAMICS



KHUNG XE

Kết cấu khung xe vững chắc với các cấu trúc thanh giằng chuẩn xác giúp xe có khả năng vận hành êm ái và tạo cảm giác lái chắc chắn. Khung xe được trang bị các công nghệ tiên tiến như công nghệ hàn laser và kết dính thân xe, giúp tăng độ cứng cáp ở các điểm kết nối.

CHASSIS

The highly rigid body structure with refined structural braces contributes to handling stability and ride comfort. Innovative production technologies include laser screw welding and body adhesives that enhance the rigidity of panel joints.



CHÉ ĐỘ LÁI

Có nhiều chế độ lái phù hợp với sở thích mỗi người. Chế độ Tiết kiệm Nhiên liệu tác động lên hệ thống kiểm soát bướm ga và điều hoà nhiệt độ giúp giảm tiêu hao nhiên liệu. Chế độ Thể thao S tác động lên công suất động cơ cho khả năng tăng tốc mạnh mẽ. Chế độ thông thường là sự dụng hòa giữa 2 chế độ trên phù hợp với việc lái xe hàng ngày.

DRIVE MODE SELECT

You can tune the performance of the LS to suit your driving style. Selecting Eco Mode changes the throttle control and air conditioning characteristics for fuel-efficient eco-driving. Sport S Mode refine powertrain settings for dynamic acceleration. Normal Mode is the combination of these 2 others for daily driving.



ĐỘNG CƠ V8 4,6L

Sự êm ái và công suất vượt trội là thành quả của động cơ tiên tiến và những công nghệ sản xuất tiên phong. Xi lanh động cơ được đúc die-cast bằng vật liệu hợp kim nhôm siêu nhẹ cho khả năng vận hành chính xác, trơn tru. Động cơ được treo ở vị trí tối ưu, giúp giảm thiểu sự rung lắc của khoang hành khách.

4.6-LITER V8 ENGINE

The outstanding smoothness and power delivery are the products of advanced engine and production technologies. The cylinder block is die-cast in lightweight aluminum alloy for smooth precise running, and the engine mounts carefully refined to suppress transmission of vibration to the cabin.



KHÍ ĐỘNG HỌC

Thiết kế khí động học xuất sắc góp phần tiết kiệm nhiên liệu và mang lại sự tĩnh lặng cho khoang hành khách, ngay cả khi xe chạy ở tốc độ cao. Lực cản gió được giảm thiểu nhờ những hiệu chỉnh tinh tế như vây điều tiết khí động học được lắp trên khung cửa trước, cụm đèn sau và thiết kế tối ưu cấu trúc của cản trước.



HỆ THỐNG TREO TRƯỚC, SAU

Hệ thống treo đa điểm trước và sau xe kết hợp cùng giảm xóc FAD giúp hạn chế tối đa rung lắc, mang đến khả năng vận hành êm ái và cảm giác lái đảm bảo trong mọi điều kiện đường xá.*

AERODYNAMICS

Superb aerodynamics contribute to the fuel-efficient performance and quiet comfort of the cabin, even in high-speed driving. Refinements to reduce drag include aero stabilizing fins on the front door frames and rear combination lamps, and optimizing the shape of the front bumper.

FRONT/REAR SUSPENSION

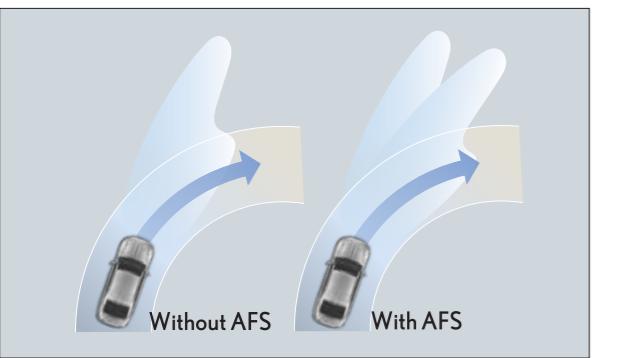
The multi-link front and rear suspension incorporates FAD Shock Absorbers to suppress small and rapid oscillations, contributing to ride comfort and handling stability in various driving conditions.*

*FAD: Hệ thống giảm xóc chủ động biến tần.

* FAD: Frequency Adaptive Damping.

TÍNH NĂNG AN TOÀN VƯỢT BẬC

ADVANCED SAFETY



HỆ THỐNG ĐÈN PHA TỰ ĐỘNG ĐIỀU CHỈNH GÓC CHIỀU THEO GÓC CỦA AFS

Hệ thống AFS thông minh tối ưu hóa khả năng chiếu sáng của cụm đèn trước nhờ tính năng điều chỉnh góc chiếu theo góc quay bánh xe và tốc độ của xe. Hệ thống này phối hợp cùng hệ thống điều chỉnh góc chiếu lên xuống mang lại khả năng chiếu sáng tuyệt vời.

INTELLIGENT AFS (ADAPTIVE FRONT-LIGHTING SYSTEM)

Intelligent AFS provides optimum distribution of light from the headlamps based on the turning angle of the tires and vehicle speed. The system works in conjunction with an auto-leveling function to provide excellent visibility.



TEN AIRBAGS

The LS features dual-stage SRS airbags (Front seats), SRS knee airbags (Front seats), SRS side airbags (Front and outboard rear seats), and SRS curtain shield airbags (Front and rear door windows). An SRS Seat Cushion Airbag is available on long body models.*¹



HỆ THỐNG HỖ TRỢ KHỎI HÀNH NGANG DỚC (HAC)

Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc duy trì lực phanh giúp LS460L không bị tút dốc khi khởi hành ngang dốc.

Với mục đích giúp người lái đỡ mệt mỏi,

hệ thống còn giúp hạn chế khả năng trượt bánh trên những đoạn dốc trơn.

HILL-START ASSIST CONTROL

Hill-start Assist Control maintains braking pressure to help prevent the LS460L from moving backwards when starting on a slope. In addition to reducing driver fatigue, it also helps to minimize wheelspin on slippery inclines.



HỆ THỐNG CHỐNG TRƠN TRƯỢT TRC

TRC giúp tăng cường khả năng bám đường, đặc biệt trong lúc khởi hành hay tăng tốc trên mặt đường trơn trượt. Việc tính toán chính xác mô-men tách động sẽ giảm thiểu nguy cơ trượt bánh xe, giúp đảm bảo độ bám đường an toàn.

TRC (TRACTION CONTROL SYSTEM)

TRC enhances the ability to grip the road, especially when starting off or accelerating on uneven or slippery surfaces. Corrective measures are applied the moment the risk of wheelspin is detected, to help maintain traction.



HỆ THỐNG ĐÈN PHA THÍCH ỦNG AHS

Khi phát hiện đèn pha của xe ngược chiều hoặc đèn hậu của xe phía trước, hệ thống AHS sẽ tự động chuyển từ đèn pha sang đèn cốt và điều chỉnh hướng góc chiếu cho

tương thích với chuyển động của xe đối diện/phía trước, giúp lái xe ban đêm dễ dàng hơn bằng cách tăng thời lượng sử dụng đèn pha.

AHS (ADAPTIVE HIGH-BEAM SYSTEM)

When AHS detects the lights of an oncoming vehicle or the tail lights of a car in front, it automatically controls switching of the headlamps from high beam to low beam and adjusts the illumination range in response to the movement of the detected vehicle, enhancing nighttime driving by enabling more frequent use of the high beams.



EBD (ELECTRONIC BRAKE FORCE DISTRIBUTION)

EBD works with ABS (Anti-lock Brake System) to help ensure optimum brake force is applied to each wheel. In emergencies, the Brake Assist system automatically increases brake force.

Trong trường hợp khẩn cấp, Hệ thống bó trơ lực phanh BA sẽ tự động gia tăng lực phanh. Những công nghệ phanh điện tử tiên tiến nói trên còn giúp hỗ trợ hiệu quả cho Hệ thống chống trơn trượt TRC và Hệ thống ổn định thân xe VSC.*²

*¹ Hệ thống túi khí là thiết bị hỗ trợ cho hệ thống dây đai an toàn. Người lái và các hành khách nên cài dây an toàn mọi lúc. Không sử dụng ghế giàn em kiểu ngồi ngược ở hàng ghế trước. Với ghế giàn em kiểu ngồi thiuncan, nên sử dụng ở hàng ghế sau. Quy khách không nên sử dụng phụ kiện cho ghế ngồi gần ở vùng kích hoạt của túi khí 2 bên. Các phụ kiện này có thể khiến túi khí 2 bên không hoạt động chuẩn xác, gây mất an toàn cho quý khách (Ghế ngồi nguyên bản của Lexus đã được thiết kế đặc biệt cho việc trang bị túi khí bên hông. Để tìm hiểu kỹ hơn, vui lòng liên hệ đại lý Lexus gần nhất). Hình ảnh các túi khí cung cấp ra chỉ mang tính chất minh họa (túi khí 2 bên hông và túi khí rèm chỉ bung ra khi có va chạm từ bên hông trong điều kiện thực tế). Để biết chi tiết về tính năng an toàn này và những tính năng quan trọng khác, vui lòng nghiên cứu kỹ cuốn Hướng dẫn Sử dụng xe.

*¹ SRS: Supplemental Restraint System. The SRS airbags are supplemental devices to be used with the seatbelts. The driver and all passengers in the vehicle must wear their seatbelts properly at all times. Never install a rear-facing CRS (Child Restraint System) on the front passenger's seat. For a forward-facing CRS, it is recommended you use it in the rear seats. Please do not use accessories for the seats which cover the parts where the SRS side airbags should inflate. Such accessories may prevent the SRS side airbags from activating correctly, causing serious injury (Lexus genuine seat covers are specifically designed for models equipped with the SRS side airbags. To find out about availability in your area, please inquire at your local dealer). The photo shows all the SRS airbags activated for display purposes only (the SRS side and curtain shield airbags only inflate on the side of the collision in an actual accident). For details on these and other important safety features, be sure to read the Owner's Manual carefully.

*² Hệ thống có thể hoạt động không nhu mong muốn, tùy thuộc vào điều kiện thời tiết, đường xá, điều kiện xe hoặc những nhân tố khác. Vui lòng đọc kỹ Hướng dẫn sử dụng để biết thêm chi tiết.
*² The system may not operate properly depending on the weather, road and vehicle conditions or other factors. Be sure to read the Owner's Manual carefully for details.

MÀU XE / NỘI THẤT

INTERIOR / EXTERIOR COLORS



Đen / Black (Semi-aniline)
Óp gỗ Shinamoku / Shinamoku wood



Kem / Ivory (Semi-aniline)
Óp gỗ Walnut / Walnut wood



Trắng ngọc trai / White Pearl Crystal Shine <077>



Bạc sáng / Sonic Silver <1J2>



Đen / Black <212>



Xám thủy ngân / Mercury Gray Mica <1H9>



Nâu sẫm mả náo / Fire Agate Mica Metallic <4V3>

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

SPECIFICATIONS

THÔNG SỐ KỸ THUẬT CƠ BẢN / BASIC TECHNICAL INDEX

Kích thước tổng thể / Overall dimensions	Dài x Rộng x Cao / L x W x H	mm	5210 x 1875 x 1475
Chiều dài cơ sở / Wheelbase	mm	mm	3090
Chiều rộng cơ sở (Trước x sau) / Tread (Front x Rear)	mm	mm	1610 x 1615
Khoảng cách từ trục đến mũi, đuôi xe (phía trước x sau) / Overhang (Front x Rear)	mm	mm	925 x 1195
Khoảng sáng gầm xe / Ground clearance	mm	mm	130
Dung tích khoang hành lý / Cargo space	L	L	510
Dung tích bình nhiên liệu / Fuel tank capacity / reserve	L	L	84
Trọng lượng không tải / Curb weight	kg	kg	2080
Trọng tải / Payload (kg)	kg	kg	415

Động cơ / Engine	Loại / Type		V8 32 van, trục cam kép, Hệ thống van biến thiên kép, Hệ thống phun nhiên liệu / V8 32-valve DOHC with Dual VVT-i
	Dung tích / Displacement		cm ³
	Tỷ số nén / Compression Ratio		11.8 : 1
Mức tiêu thụ nhiên liệu / Fuel economy (l/100km)		Kết hợp/ Combine Trong đô thị/ City Ngoài đô thị/ Highway	11.1 16.3 8.1
Tiêu chuẩn khí thải / Emission Control		EURO5	
Khả năng vận hành / Performance		Công suất cực đại / Max Power	kW(hp)/rpm
		Mô men xoắn cực đại / Max Torque	Nm/rpm
Khả năng tăng tốc / Acceleration		0-100km/h	5,8 giây / 5.8s
Bán kính quay vòng tối thiểu / Minimum Turning Radius		m	5,7
Hộp số / Transmission		Tự động 8 cấp với bộ điều khiển sang số thông minh / Multi mode 8 Automatic Transmission with Artificial Intelligence shift control	
Bộ truyền động / Drive train		Đẫn động cầu sau / RWD	
Chế độ lái / Drive Mode		Thông thường / Tiết kiệm nhiên liệu / Thể thao / Normal / Eco / Sport	
Hệ thống treo / Suspension		Trước / Front Sau / Rear	Liên kết đa điểm / Multi-link Liên kết đa điểm / Multi-link
Hệ thống phanh / Brakes Type		Trước / Front Sau / Rear	Phanh đĩa có thông gió 18" / Ventilated Disc 18" Phanh đĩa có thông gió 17" / Ventilated Disc 17"
Lốp xe / Tire		245 / 45 R19 Giảm ồn / 245 / 45 R19 Noise Reduction Wheels Vành hợp kim 7 chấu kép / 7 Twin spokes Aluminum Wheels	

THÔNG SỐ KĨ THUẬT

SPECIFICATIONS

TRANG THIẾT BỊ NGOẠI THẤT / EXTERIOR		
Đèn / Lamps	Đèn trước / Headlamps	Bóng đèn HID + Bóng đèn Halogen / HID + HAL Hệ thống rửa đèn trước / Headlamp cleaner Hệ thống tự động điều chỉnh góc chiếu / Auto leveling Hệ thống điều chỉnh góc chiếu theo góc cua (AFS) / Adaptive Front-Lighting System (AFS) Hệ thống đèn pha thích ứng (AHS) / Adaptive High-Beam System (AHS)
	Đèn chiếu sáng ban ngày / Daytime-running Lights	Có (LED) / With (LED)
Gương chiếu hậu ngoài / Outside rear view mirrors		Tự động gấp / Auto Retract Chỉnh điện / Electric adjust Tích hợp đèn báo rẽ / Side turn signal Tự động điều chỉnh khi lùi xe / Reverse Link Function Chống chói / Anti-glare Sấy gương / Heater Nhớ vị trí gương / Memory
Rèm che nắng / Sunshade/Sunblind	Rèm che nắng phía sau và bên hông sau chính điện / Back Window (Auto) + Rear door (Auto)	
Hệ thống cửa điện tự động / Auto Power Door Open/Closer	Cửa ra vào và cửa khoang hành lý tự động hit / Door & Luggage closer Cửa khoang hành lý có chức năng chống kẹt / Power Trunk Lid with Jam protection	
Cần gạt nước cảm ứng mưa / Wiper	Có / With	
Cửa sổ trời / Sunroof/Moonroof	Cửa sổ trời trượt điện với chức năng chống kẹt / Tilt & Slide moon roof - Jam protection	
Ống xả / Exhaust Tail Pipe	Ống xả kép tích hợp trên cản sau / Dual-Pipe integrated in rear bumper	
TRANG THIẾT BỊ NỘI THẤT / INTERIOR		
Ghế ngồi / Seat	Vật liệu bọc ghế / Seat Cover Material	Da Semi-Aniline cao cấp / Semi-Aniline Leather
	Điều chỉnh hàng ghế trước / Front seat Adjustment	Ghế lái: chỉnh điện 16 hướng (gồm 4 hướng hỗ trợ bơm hơi tựa lưng)+ nhớ vị trí / Driver: Power 16 ways (with 4-way lumbar support)+ memory Ghế hành khách trước: chỉnh điện 12 hướng (gồm 2 hướng hỗ trợ bơm hơi tựa lưng)+ nhớ vị trí / Passenger: Power 12 ways (with 2-way lumbar support) + memory
	Điều chỉnh hàng ghế sau / Rear seat Adjustment	Chỉnh điện và bơm hơi tựa lưng ghế / Power adjustment & lumbar support
Óp nội thất / Interior ornament	Chức năng sưởi và làm mát ghế / Heated/Ventilated seat	Có cho hàng ghế trước và sau / With, Front & Rear seats
	Chức năng ghế mát-xa / Seat massager / Vibrator	Có, cho 2 vị trí hàng ghế sau / For 2 rear seats
	Vật liệu bọc tay lái / Steering Wheel Material	Bọc da & ốp gỗ Shimamoku / Leather + Shimamoku Wood ornament
Tay lái / Steering	Hệ thống trợ lực tay lái / Power Steering	3 chấu: Bọc da & ốp gỗ Shimamoku / 3-Spoke, Leather & Shimamoku Wood Trợ lực lái điện / Electric Power Steering
	Cột tay lái / Steering Column	Chỉnh điện 4 hướng (có chức năng nhớ) / Power Tilt + Telesco (with Memory)
Hệ thống Điều hòa / Air Conditioner		4 vùng độc lập với tính năng Điều hòa thông minh / Auto 4-zone Independent with Climate Concierge system Chức năng tạo ion âm / Minus Ion Generator
Hệ thống hỗ trợ ra vào xe / Easy Access Power System		Tay lái và ghế lái tự động điều chỉnh / Steering & Driver seat Auto return

HỆ THỐNG GIẢI TRÍ VÀ KẾT NỐI / ENTERTAINMENT & COMMUNICATION		
Hệ thống âm thanh / Audio System		Màn hình hiển thị đa chức năng 12.3" DVD, AUX, USB, 19 loa âm thanh vòm Mark Levinson / Electro Multi Vision (EMV) with 12.3" screen DVD, AUX, USB, 19 Speakers Mark Levinson
Hệ thống giải trí cho hàng ghế sau với màn hình 9" trên trần xe và đầu đĩa Blu-ray / Rear Audio: Bluray Reader with 9" ceiling screen		Bluetooth
TÌNH NĂNG AN TOÀN VÀ CÔNG NGHỆ / SAFETY FEATURES & TECHNOLOGY		
Hệ thống túi khí an toàn / Airbags		10 túi khí, bao gồm cả túi khí đầu gối cho hàng ghế trước và túi khí 2 bên 10 SRS airbags sys, include front knee airbags & rear side airbags
Các tính năng về phanh / Brakes system		ABS: Hệ thống chống bó cứng phanh / Anti-lock Brake System (ABS) ECB: Hệ thống điều khiển phanh điện tử / Electronically Controlled Brake (ECB) EBD: Hệ thống phân phối lực phanh điện tử / Electronic Brake Distribution (EBD) TRC: Hệ thống chống trượt khi tăng tốc / Traction Control (TRC) BA: Hệ thống hỗ trợ lực phanh khẩn cấp / Brake Assist (BA) VSC: Hệ thống ổn định thân xe / Vehicle Stability Control (VSC)
Cảm biến khoảng cách trước và sau xe / Clearance & Back sonar		VDIM: Hệ thống quản lý xe thông minh / Vehicle Dynamics Integrated Management (VDIM) Đèn báo phanh khẩn cấp / Emergency Brake Signal
Hệ thống điều khiển hành trình / Cruise Control		Có / With
Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc / Hill-start Assist Control (HAC)		Có / With
Hệ thống hỗ trợ đỗ xe / Parking Assist System		Camera lùi có vạch chỉ dẫn / With Parking assist monitor (screen)

Công ty Ô tô Toyota Việt Nam bảo lưu quyền thay đổi các thông số kỹ thuật và thiết bị mà không cần thông báo trước.

Thông số kỹ thuật và các thiết bị cũng có thể thay đổi.

Lưu ý: Hình ảnh xe và các thiết bị trong cuốn catalog này có thể khác so với thực tế.

Mẫu xe trên thực tế cũng có thể sẽ khác so với màu trong cuốn catalog này

